

**DỰ THẢO**

TP Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 5 năm 2020



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

**Quý vị Đại biểu**

**Quý vị cổ đông Công ty CP BTLT Thủ Đức**

Thay mặt đoàn chủ tịch Đại hội, tôi xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư trong năm 2019 và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2020 của công ty cổ phần bê tông ly tâm Thủ Đức (TDC).

**PHẦN I:**

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:**

**I. CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH:**

**1. Đặc điểm tình hình:**

Trong năm 2019, TDC đã đưa nhà máy Bến Cát vào hoạt động sản xuất sản phẩm song song với nhà máy cũ ở quận 9, thành phố Hồ Chí Minh do đó đáp ứng được yêu cầu cung cấp sản phẩm của khách hàng;

Hầu hết máy móc, thiết bị của nhà máy quận 9 đã quá cũ, thường xuyên hư hỏng, mặt bằng nhà máy quá chật hẹp, không đủ diện tích chứa sản phẩm đã ảnh hưởng rất lớn đến công tác sản xuất, công ty đã tốn rất nhiều chi phí, thời gian để sửa chữa, khắc phục;

Tình hình thiếu hụt lao động trực tiếp đã gây khó khăn cho việc đảm bảo tiến độ giao hàng của công ty do đặc thù của ngành sản xuất Bê tông là lao động nặng nhọc nên khó thu hút người lao động dù thu nhập của công nhân trực tiếp không phải quá thấp so với mặt bằng chung;

Thị trường cọc và trụ điện BTLT đang có sự cạnh tranh quyết liệt giữa các nhà cung cấp. Đặc biệt, trong năm 2019 nhiều nhà máy có công suất lớn với trang thiết bị hiện đại đã hoàn thành xây dựng và đưa vào hoạt động đã gây áp lực trên thị trường cọc BTLT.

**2. Hoạt động sản xuất tại Công ty:**

Hoạt động sản xuất của công ty vẫn được duy trì tốt, đáp ứng các yêu cầu về tiến độ và khối lượng của khách hàng.

Chất lượng sản phẩm được kiểm tra nghiêm ngặt, sản phẩm sản xuất luôn đạt chất lượng. Công ty đang thực hiện tốt hệ thống kiểm tra, kiểm soát chất lượng sản phẩm nhằm giữ ổn định chất lượng sản phẩm và tiếp tục cải tiến để không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm;

Công tác vệ sinh môi trường và ATLĐ được quan tâm, công ty thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở và đã có nhiều chuyển biến tốt. Tuy nhiên do mặt bằng nhà máy

quận 9 quá chật hẹp, máy móc cũ nên việc ảnh hưởng đến sức khỏe của công nhân và người dân chung quanh nhà máy là không thể tránh khỏi (chủ yếu là tiếng ồn, bụi, ...)

Trong năm 2019, công ty đã xây dựng xong Bến thủy nội địa phục vụ bốc dỡ, vận chuyển sản phẩm, vật tư bằng đường thủy góp phần giảm giá thành sản phẩm. Công ty cũng đã đưa lò hơi đốt bằng trấu vào hoạt động tại nhà máy quận 9;

### **3. Công tác bán hàng và tình hình tiêu thụ sản phẩm:**

Công ty đang có thuận lợi trong công tác tiêu thụ các loại trụ điện BTLT, cầu kiện bê tông đúc sẵn do có những khách hàng truyền thống là các công ty Điện lực, các đơn vị thi công trong ngành Xây lắp điện, các chủ đầu tư. Có thời điểm không đủ đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Trong năm 2019, công ty đã cung cấp số lượng lớn cọc BTLT cho các dự án Năng lượng mặt trời, do đó đã góp phần nâng cao sản lượng và doanh thu;

Tuy nhiên do áp lực cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt, công ty cần đẩy mạnh công tác thị trường nhằm tiêu thụ sản phẩm tốt hơn.

### **4. Công tác trích lập dự phòng và thu hồi công nợ:**

Phần lớn công nợ khó đòi đã được công ty trích lập dự phòng rủi ro. Trong năm 2019 công ty đã trích lập dự phòng theo đúng quy định như sau:

- Trích lập nợ khó đòi: 0,4 tỷ đồng (trong đó công ty BTLT Vinaincon Hải Dương là 0,25 tỷ đồng)
- Trích lập dự phòng đầu tư tài chính: 0,6 tỷ đồng (công ty BTLT Vinaincon Hải Dương)
- Hoàn nhập bảo hành công trình: 0,4 tỷ đồng (công ty Hồng Nam)
- Trích lập dự phòng bảo hành sản phẩm: 4 tỷ

Công tác thu hồi công nợ khó đòi đang được tiếp tục thực hiện, Công ty đang thực hiện nhiều biện pháp thu hồi nợ như: liên hệ với khách hàng để trực tiếp thu hồi công nợ, khởi kiện ra tòa án, ký hợp đồng thuê các công ty đòi nợ chuyên nghiệp để thực hiện thu nợ. Công ty khởi kiện và thắng kiện đối với công ty VINASHIN, tuy nhiên việc thu hồi nợ rất khó khăn do các con nợ không còn tài sản hoặc không còn hoạt động;

Đối với khoản nợ công ty của công ty SOPEWACO, công ty đã tiếp tục gửi đơn cho Chi cục thi hành án huyện Nhơn Trạch đề nghị tiếp tục thực hiện công tác thu hồi công nợ theo quyết định của Tòa án. Tuy nhiên hiện nay công ty này đã làm thủ tục phá sản và theo yêu cầu của Tòa án, công ty đã cung cấp toàn bộ hồ sơ liên quan đến khoản nợ để xử lý.

### **5. Các hoạt động khác:**

Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 26/4/2019 và Hội nghị Người lao động năm 2019 vào tháng 10/2019;

Tham gia các phong trào đền ơn đáp nghĩa tại địa phương, ủng hộ đồng bào bị lũ lụt tại miền Trung, các hoạt động thể thao trong công ty,...

Hoàn thành việc chi trả cổ tức năm 2019 với số tiền là: 12.824.582.000 đồng (20% vốn điều lệ)

Công ty đã thực hiện nghiêm túc công tác công bố thông tin, cập nhật kịp thời các thông tin trên sàn chứng khoán UpCOM.

Tổ chức tốt các hoạt động sản xuất tại nhà máy mới Bến Cát. Hiện nay nhà máy đang hoạt động ổn định, đạt công suất thiết kế;

Thực hiện việc tiết kiệm chi phí trong sản xuất kinh doanh, giảm giá thành sản xuất. Đầu năm năm 2019, Công ty đã đưa lò hơi đốt bằng nguyên liệu là trấu công suất 5 tấn hơi/giờ vào hoạt động tại nhà máy quận 9 đã góp phần giảm ô nhiễm môi trường và giảm chi phí sản xuất.

## **II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:**

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	K.HOẠCH NĂM 2019	THỰC HIỆN NĂM 2019	TH 2019 / KH 2019 (%)	GHI CHÚ
Doanh thu	Tỷ đồng	340.000	317.684	93.44	
Nộp ngân sách	Tỷ đồng	13.431	22.236	165.56	
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	26.250	32.426	123.53	
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	21.000	27.087	128.99	
Tỷ suất lợi nhuận/VDL	%	32.74	42.23	128.99	
Đầu tư XDCB	Tỷ đồng	6.970	9.622	138.05	
Mua sắm, sửa chữa thi	Tỷ đồng	7.300	8.615	118.01	
Quỹ tiền lương	Tỷ đồng	62.500	58.423	93.48	
Lao động bình quân	Người	380	337	88.68	
Thu nhập bình quân	Trđ/tháng	13.706	14.447	105.40	

## **III. DỰ KIẾN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, CHIA CỔ TỨC NĂM 2019:**

Với kết quả SXKD đạt được năm 2019. HĐQT đề nghị phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐV	Số tiền	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	đ	64,141,000,000	
2	Lợi nhuận trước thuế	đ	<b>32,425,784,145</b>	
3	Thuế TNDN	đ	5,337,901,928	
4	Lợi nhuận sau thuế	đ	<b>27,087,882,217</b>	
5	Lợi nhuận 2018 chuyển sang	đ	11,178,164,495	
6	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	đ	38,266,046,712	
7	Tỷ suất lợi nhuận /Vốn điều lệ (%)	%	59.66	
8	Dự kiến chi trả cổ tức (40 % VDL)	40%	25,649,164,000	
9	Lợi nhuận còn lại (trích lập các quỹ)	đ	<b>12,616,882,712</b>	
	Quỹ khen thưởng	đ	2,500,000,000	
	Quỹ phúc lợi	đ	1,000,000,000	
	Thưởng HĐQT, BKS, BDH	đ	900,000,000	
	Lợi nhuận chưa phân phối	đ	8,216,882,712	

#### IV. CÔNG TÁC MUA SẮM SỬA CHỮA THIẾT BỊ, ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN:

Trong năm 2019, TDC đã thực hiện việc sửa chữa, một số máy móc thiết bị cũ và mua sắm bổ sung một số thiết bị, máy móc để phục vụ sản xuất; xây dựng hoàn thiện một số hạng mục dở dang của dự án nhà máy Bến Cát, trang bị máy móc cho xưởng cơ khí nhà máy Bến Cát, bổ sung khuôn cọc và khuôn trụ điện các loại,... Cụ thể như sau:

##### 1. Công tác Đầu tư xây dựng cơ bản:

Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Ghi chú
Thi công Bể thủy nội địa NM Bến Cát	Tr.đ	6,500	5,963	
Thi công bờ kè chống sạt lở Bể thủy nội địa	Tr.đ	-	3,308	
Hệ thống PCCC (bổ sung sơn chống cháy)	Tr.đ	-	351	
Sửa chữa nhà xưởng quận 9 (mái tôn, nền,...)	Tr.đ	800	-	Chuyển sang 2020
<b>Tổng cộng</b>		<b>7,300</b>	<b>9,622</b>	

##### 2. Công tác sửa chữa, mua sắm thiết bị, máy móc:

Nội dung	ĐV	KH 2019	TH 2019	Ghi chú
<b>1. Nhà máy quận 9</b>		<b>4,020</b>	<b>5,085</b>	
Đại tu giàn quay	Tr.đ	180	240	
Sửa chữa đại tu cầu trục	Tr.đ	180	230	
Mua Pa lăng 5T	Tr.đ	240	890	8 bộ
Mua Ro to, mâm thắng Pa lăng 5T	Tr.đ		531	30 chiếc
Động cơ Palang 5T	Tr.đ	-	124	4 chiếc
Sửa chữa trạm trộn 45m3	Tr.đ	500	300	
Sửa chữa khuôn cũ	Tr.đ	320	-	Chuyển 2020
Mua khuôn trụ 6,5-14m	Tr.đ	1,600	2,338	10 khuôn 8,5m + 10 khuôn 14m
Mua khuôn cọc (D300-400)	Tr.đ	600	-	Chuyển sang 2020
Gia công chế tạo khuôn trụ 22m (2 cái)	Tr.đ	400	209	01 cái
Gia công bản xả thép UST	Tr.đ		51	01 cái
Gia công chế tạo khuôn trụ 18m	Tr.đ	-	172	01 cái
<b>2. Nhà máy Bến Cát</b>	Tr.đ	<b>2,950</b>	<b>3,530</b>	
Mua Pa lăng 10 tấn	Tr.đ	600	290	01 bộ
Mua Ro to, mâm thắng Pa lăng 10T	Tr.đ	230	104	04 bộ
Mua phụ tùng thay thế TX-TF	Tr.đ	200	-	Chuyển 2020
Mua phụ tùng thay thế trạm trộn 75m3	Tr.đ	200	-	Chuyển 2020
Mua phụ tùng máy hàn nông thép	Tr.đ	320	-	Chuyển 2020
Mua máy cắt thép+ Chồn đầu thép (VN)	Tr.đ	1,400	1,578	01 bộ + bản xả
Mua máy tiện (sửa chữa khuôn)	Tr.đ	-	697	2 cái
Mua máy ép thủy lực	Tr.đ	-	182	1 cái
Mua máy khoan	Tr.đ	-	108	2 cái
Máy cắt thép	Tr.đ	-	67	1 cái
Máy cuốn tôn 10 -15ly	Tr.đ	-	110	1 cái
Hệ thống dầm chạy nhà xưởng Bến Cát	Tr.đ	-	238	2 cái
Gia công xe chở sản phẩm bể thủy nội địa	Tr.đ	-	156	2 cái
<b>Cộng:</b>		<b>6,970</b>	<b>8,615</b>	

## V. THÙ LAO HĐQT & BAN KIỂM SOÁT:

Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2019 như sau:

STT	Chức danh	Số người	Số tiền	Số tháng	Tổng cộng
1	Chủ tịch HĐQT	1	5,000,000	12	60,000,000
2	Thành viên HĐQT	4	4,000,000	12	192,000,000
3	Thư ký HĐQT	1	2,000,000	12	24,000,000
4	Trưởng ban Kiểm soát	1	3,000,000	12	36,000,000
5	Thành viên ban Kiểm soát	2	2,000,000	12	48,000,000
	<b>Tổng cộng</b>				<b>360,000,000</b>

## PHẦN II:

### **KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ NĂM 2020:**

#### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

- Năm 2020, thị trường xây dựng giảm sút, nhiều công trình phải ngưng thi công, các dự án Năng lượng mặt trời đang chờ chủ trương của Chính phủ nên chưa triển khai, do đó phần nào đã ảnh hưởng đến việc tiêu thụ sản phẩm của TDC;
- Sự cạnh tranh khốc liệt trên thị trường Cọc BTLT do nhiều nhà máy lớn, hiện đại đã đưa vào hoạt động;
- Trong ngành điện do chủ trương ngầm hóa lưới điện Trung hạ thế nên việc tiêu thụ trụ điện các loại giảm sút nhiều;
- Tuy nhiên nhờ việc đưa 2 nhà máy vào sản xuất, TDC có thuận lợi hơn trong việc đảm bảo tiến độ cung cấp sản phẩm cho khách hàng, đảm bảo giao số lượng sản phẩm lớn trong thời gian ngắn nên khả năng tiếp cận khách hàng tốt hơn;
- Đặc biệt dịch bệnh COVID-19 đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh của công ty, nhiều khách hàng đã tạm ngưng, giãn tiến độ thực hiện và thậm chí có khách hàng đã hủy hợp đồng đã ký với TDC, trong tháng 4/2020 và hiện nay TDC đã giảm sản lượng sản xuất, chỉ sản xuất 1 ca/ngày,...

#### **II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TRONG KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020**

Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2019	KH 2020	KH 2020 / TH 2019 (%)	GHI CHÚ
Doanh thu	Tỷ đồng	317.684	300.000	94.43	
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	27.087	22.000	81.22	
Tỷ suất lợi nhuận/VĐL	%	42.23	34.30	81.22	
Đầu tư XDCB	Tỷ đồng	9.622	5.200	54.04	
Mua sắm, sửa chữa thiết bị	Tỷ đồng	8.881	12.580	141.65	
Quỹ tiền lương	Tỷ đồng	58.423	55.255	94.58	
Lao động bình quân	Người	337	330	97.92	
Thu nhập bình quân	Trđ/tháng	14.447	13.953	96.58	
Chia cổ tức	%	40%	20%	50.00	

**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT SẢN PHẨM NĂM 2020:**

STT	Loại sản phẩm	Đơn vị	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ %
1	Cầu kiện bê tông đúc sẵn	Cái	31,140	30,000	96,34
2	Trụ BTLT các loại	Trụ	83,376	55,000	65,97
3	Cọc BTLT các loại	Cọc	53,918	65,000	120,55

**III. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẮM, SỬA CHỮA THIẾT BỊ NĂM 2020:**

Hiện nay hầu hết các thiết bị tại nhà máy quận 9 đã quá cũ, dù đã được thường xuyên bảo trì, sửa chữa nhưng vẫn hư hỏng vì đã sử dụng quá lâu, ảnh hưởng đến sản xuất của công ty. Nhằm tận dụng mặt bằng sản xuất tại nhà máy quận 9, TDC đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận việc tiếp tục đầu tư, mua sắm bổ sung, thay thế một số thiết bị đã quá cũ nhằm phục vụ tốt công tác sản xuất (Cối trộn bê tông, Máy hàn nòng thép, giàn quay, palang cầu trục, nhà xưởng, mua sắm khuôn trụ và cọc các loại,...) và giao HĐQT công ty và Ban điều hành tổ chức triển khai thực hiện.

Tại nhà máy Bến Cát, công ty đã xây dựng xong Bến thủy nội địa và hệ thống băng tải vận chuyển cát, đá vào các kho chứa. Tuy nhiên do chưa có xe cầu nên hiện nay phải thuê ngoài do đó gặp khó khăn và không chủ động trong việc bốc dỡ vật tư; sản phẩm. Công ty cần thực hiện việc mua sắm, trang bị bổ sung một số thiết bị, máy móc; xây dựng, cải tạo mặt bằng nhà máy để phục vụ sản xuất của công ty. Cụ thể như sau:

**1. Kế hoạch mua sắm, sửa chữa thiết bị máy móc năm 2020:**

Nội dung	ĐV	SL	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
Mua Pa lăng 10T (NM Bến Cát)	Cái	2	330,000,000	660,000,000	
Mua khuôn cọc D300-16m	Cái	10	125,000,000	1,250,000,000	
Mua khuôn D350-16m	Cái	5	130,000,000	650,000,000	
Mua khuôn cọc D400-16m	Cái	10	140,000,000	1,400,000,000	
Mua phụ tùng thay thế thiết bị NM BC			720,000,000	720,000,000	KH 2019
Mua khuôn trụ 8,5m - D140mm	Cái	20	80,000,000	1,600,000,000	NM Q.9
Mua cối trộn BT 45m3 thay thế Trạm B'	Bộ	1	1,800,000,000	1,800,000,000	NM Q.9
Mua máy hàn nòng thép Trụ điện	Bộ	1	1,600,000,000	1,600,000,000	NM Q.9
Mua xe nâng hàng 5 tấn (xe cũ)	xe	1	500,000,000	500,000,000	NM Q.9
Mua máy ép mẫu bê tông NM Bến Cát	Cái	1	300,000,000	300,000,000	NM BC
Mua xe cầu 40T bốc cát đá lên băng tải (xe cũ)	xe	1	800,000,000	800,000,000	NM BC
Mua xe cầu 60T cầu SP xuống xà lan (xe cũ)	xe	1	1,300,000,000	1,300,000,000	NM BC
<b>Tổng cộng:</b>				<b>12,580,000,000</b>	

**2. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020:**



Nội dung	SL	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
Xây dựng nhà xưởng Bến Cát (GD2)	1	2,000,000,000	2,000,000,000	DA BC
Lắp đặt hệ thống băng tải cát đá Bến Cát	1	1,200,000,000	1,200,000,000	DA BC
Lắp đặt hệ thống sàng rửa cát đá Bến Cát	1	800,000,000	800,000,000	DA BC
Sửa chữa đường nội bộ (đường chờ lún)	1	400,000,000	400,000,000	NM BC
Sửa chữa nhà xưởng quận 9 (thay mái, nền,...)	1	800,000,000	800,000,000	KH 2019
<b>Tổng cộng:</b>			<b>5,200,000,000</b>	

#### **IV. KẾ HOẠCH CHI TRẢ THÙ LAO HĐQT & BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020:**

STT	Chức danh	Số người	Số tiền	Số tháng	Tổng cộng
1	Chủ tịch HĐQT	1	5,000,000	12	60,000,000
2	Thành viên HĐQT	4	4,000,000	12	192,000,000
3	Thư ký HĐQT	1	2,000,000	12	24,000,000
4	Trưởng ban Kiểm soát	1	3,000,000	12	36,000,000
5	Thành viên ban Kiểm soát	2	2,000,000	12	48,000,000
	<b>Tổng cộng:</b>				<b>360,000,000</b>

#### **V. KẾ HOẠCH KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020:**

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của công ty.

#### **VI. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD, ĐẦU TƯ NĂM 2020:**

- Tập trung lực lượng cán bộ kỹ thuật, công nhân, chuẩn bị vật tư để sẵn sàng sửa chữa, đảm bảo vận hành cho các thiết bị;
- Quản lý công tác chất lượng ở các khâu sản xuất, đảm bảo sản phẩm luôn đạt chất lượng cao nhất; hạn chế SP lỗi, tạo sự hài lòng cao nhất cho khách hàng;
- Tuyển dụng, đào tạo đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu SXKD của công ty;
- Đẩy mạnh hoạt động của Ban Thị trường để thực hiện tốt công tác tìm kiếm thị trường, chăm sóc khách hàng, tiêu thụ sản phẩm một cách hiệu quả, đặt biệt là cộc BTLT các loại, chủ động tìm kiếm và tham gia các dự án của các chủ đầu tư;
- Cung cấp, dự trữ các loại nguyên vật liệu, tiếp tục tìm kiếm các nguồn cung cấp chất lượng, ổn định, giá thấp nhất để đảm bảo sản xuất liên tục;
- Tiết kiệm vật liệu, giảm chi phí sản xuất, chi phí vận chuyển để giảm giá thành sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh;
- Nghiên cứu đưa vào sử dụng các loại nguyên vật liệu giá thấp để từng bước hạ giá thành sản phẩm (tro bay, phụ gia, cát nghiền,...)
- Nghiên cứu cải tạo mặt bằng nhà máy Bến Cát, phát huy hết năng lực của nhà máy để sản xuất các loại sản phẩm phục vụ thị trường như cộc vuông các loại, các cấu kiện Bê tông đúc sẵn phục vụ khách hàng;

- Nghiên cứu khảo sát, đầu tư lắp đặt hệ thống Năng lượng mặt trời áp mái trên nhà xưởng;
- Tiếp tục công tác thu hồi nợ cũ, hạn chế phát sinh công nợ khó đòi trong tương lai;
- Tiếp tục thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015;

Trên đây là nội dung báo cáo của Hội đồng quản trị công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020. Kính đề nghị Đại hội xem xét.

Trân trọng kính chào.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**ĐỖ CHÍ NGUYỄN**